

THỦ ẤN CỦA ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

Biên dịch: HUYỀN THANH

Địa Tạng Bồ Tát (tên Phạn là Kṣiti-garbha) là vị Bồ Tát có Bi Nguyện đặc biệt sâu nặng. Do đó Phật Giáo Đồ thường xưng tán là Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát để hiển Đức đặc biệt đó.



Diễn then chốt về nguồn gốc của danh hiệu **Địa Tạng Bồ Tát** được nói ở trong Kinh **Địa Tạng Bồ Tát Thập Luân** là: “An nhĩn chẳng động như đại địa, lạng lẽ suy nghĩ ngầm biết kho tàng bí mật (Bí Tạng) cho nên gọi là **Địa Tạng**”

“*An nhĩn chẳng động như đại địa*” là nói Nhĩn Ba La Mật đệ nhất của Địa Tạng Bồ Tát, giống như đại địa (đất đai) hay chịu đựng chuyên chở mọi loại nghiệp tội của tất cả chúng sinh.

“*Lạng lẽ suy nghĩ*” trong câu “*Lạng lẽ suy nghĩ ngầm biết kho tàng bí mật*” là hiển rõ sự chẳng thể luận bàn của Trí Tuệ Thiên Định ấy

Ngoài ra có nói **Địa Tạng** là kho tàng bị chôn dấu (phục tàng) tức là nói tất cả kho báu ngầm dấu kín trong lòng đất đều là Địa Tạng

Phục Tàng còn có ý nghĩa khác, tức là đại biểu cho Phật Tính của chúng sinh, cũng tức là Như Lai Tạng, cũng chính là Phật Tính vốn có đầy đủ của chúng sinh hay khiến cho chúng ta thành tựu Phật Quả viên mãn, cho nên là Đức bị che dấu (phục đức) của tất cả công đức chẳng thể luận bàn

Công Đức Phục Tàng này hay thỏa mãn tất cả tâm nguyện của chúng sinh, là thai mẹ (mẫu thai) hay sinh ra chúng sinh thành Phật

Địa (đất) trên ý nghĩa tại hiện tượng cụ thể, có đầy đủ sự sinh trưởng, bền chắc, trụ giữ vạn vật, chẳng động, mọi loại vật chất của Mẫu Tính (tính chất của khuôn mẫu) rộng lớn. Nhân vì hay sinh thành vạn vật cho nên có năng lực, sức mạnh của sự che dấu giữ gìn kho báu. Do đó dùng hình dạng cụ thể của **Đất** (địa) để tượng trưng, ví dụ cho Bồ Tát có đầy đủ Phước Đức như vậy

Địa Tạng Bồ Tát tại Trung Quốc được xem là vị vua chuyên cứu độ cõi Địa Ngục. Tại Nhật Bản thì Ngài là người thủ hộ của trẻ con (nhi đồng), nhận được sự tôn sùng kính ngưỡng rất phổ biến.

_ Địa Tạng Bồ Tát Căn Bản Ấn:

Đây là Thủ Ấn của Địa Tạng Bồ Tát tại Địa Tạng Viện trong Thai Tạng Giới, có tên gọi là **Kỳ Ấn**

Hai tay tác Nội Phộc, dựng đứng hai ngón giữa cùng đối nhau.



Hai ngón giữa tượng trưng cho hai trang nghiêm của Phước Trí. Tức có nghĩa là: hai tay sinh Phước Trí trao cho tất cả chúng sinh khác. Lại hai ngón giữa dựng đứng như dạng cây cờ cho nên gọi là **Kỳ Ấn**.

Ấn này là Ấn căn bản của Địa Tạng Bồ Tát.

Chân Ngôn là:

ॐ मः समं वृक्षं नृक्षं वृक्षं वृक्षं

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HA HA HA VISMAYE SVĀHĀ

SÁU VỊ ĐỊA TẠNG

Một số người cho rằng Địa Tạng Bồ Tát chỉ ở tại Địa Ngục để cứu độ chúng sinh trong Địa Ngục. Thật ra ở trong cả sáu nẻo, Ngài đều có năng lực giáo hóa tế độ. Điều đó được gọi là Lục Địa Tạng (sáu vị Địa Tạng), tức là Địa Tạng độ hóa chúng sinh trong sáu nẻo.

Tên của Lục Địa Tạng đều y theo Thế Giới Sa Bà có chúng sinh trong sáu nẻo mà nói. Thế Giới ở phương khác hoặc có bảy nẻo, hoặc năm nẻo... chẳng giống nhau thời Địa Tạng cũng y theo nhân duyên của mỗi phương để mỗi mỗi thị hiện ứng hóa.

Danh xưng của Địa Tạng trong sáu nẻo thời các Kinh Quỹ ghi chép chẳng giống nhau. Nhưng theo đại thể mà nói thì đều bắt nguồn ở **Đại Nhật Kinh Sớ**, quyển thứ năm là: Sáu vị Thượng Thủ trong chín Tôn của Địa Tạng Viện trong Thai Tạng Giới tức là: Địa Tạng, Bảo Xứ, Bảo Chưởng, Trì Địa, Bảo Ấn Thủ, Kiên Cố Ý

Trong Kinh **Thập Vương** nói rõ Thủ Ấn của sáu vị Địa Tạng như sau:

- 1_ Dự Thiên Hạ Địa Tạng _ Thuyết Pháp Ấn
- 2_ Phóng Quang Vương Địa Tạng _ Thí Vô Úy Ấn
- 3_ Kim Cương Tràng Địa Tạng _ Thí Vô Úy Ấn
- 4_ Kim Cương Bi Địa Tạng _ Tiếp Dẫn Ấn
- 5_ Kim Cương Mật Địa Tạng _ Cam Lộ Ấn
- 6_ Kim Cương Nguyện Địa Tạng _ Thành Biện Ấn.

20/12/2008